TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2019/HS-ST
Ngày: 30/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Luân Văn Lý

2. Bà Vũ Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Tống Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Thọ G; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày: 15/3/1980 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12 phổ thông; Con ông: Bùi Thọ G, sinh năm 1956 (đã chết); Con bà: Phạm Thị K, sinh năm 1961 (trú tại: Thôn P, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Lê Thị A, sinh năm: 1980 (đã ly hôn); Con: 01 con, sinh năm 2000;

Tiền sự: Ngày 14/6/2019, Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) theo quyết định số 128/QĐ-XPKLBB.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 03/8/2019; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hoàng Thị Minh H - sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Nông Tiến H - sinh năm 1976; Hộ khẩu thường trú: xóm N, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: tổ 04, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 03/8/2019 tại tổ 04, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Nông Tiến H(sinh năm 1976; hộ khẩu thường trú: xóm N, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (H khai là ma túy đá) thu giữ dưới đất đằng sau chỗ H đang đứng có khối lượng là 0,04g (không phảy không bốn gam) (ghi mẫu QT).

Qua điều tra, Nông Tiến H khai nhận số ma túy mà công an thu giữ khi bắt quả tang là của H mua với Bùi Thọ G (sinh năm 1980; hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), mục đích sử dụng cho bản thân.

Đến 22 giờ cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở và đồ vật của Bùi Thọ G tại tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) hộp nhựa màu trắng bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục lẫn bột được thu giữ ở đằng sau máy giặt trong nhà Bùi Thọ G (ký hiệu "KX") có khối lượng là 6,55g (sáu phảy năm mươi lăm gam); 01 (một) cân điện tử màu bạc, mặt trước có chữ bằng tiếng anh được thu giữ trong tủ trong phòng ngủ của Bùi Thọ G; 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trước có dán băng dính màu xanh lá cây được thu giữ trong tủ trong phòng ngủ của Bùi Thọ G; 02 (hai) túi nilon màu trắng có viền phía trên màu đỏ được thu giữ trong tủ trong phòng ngủ của Bùi Thọ G; 01 (một) điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 352087078588614, thu giữ trên loa trong phòng khách nhà của Bùi Thọ G; 01 (một) điện thoại di động màu đen trắng mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 359411086732894, thu giữ trên két trong phòng ngủ của Bùi Thọ G; 01 (một) coóng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy đá); 01 (một) máy tính bảng màu trắng, mặt trước và mặt sau có chữ Samsung, số IMEI: 358450/07/334248/2, mặt trước bị vỡ thu giữ trên két trong phòng ngủ của Bùi Thọ G; 01 (một) ví giả da màu nâu bên trong có tiền Việt Nam 35.100.000 đồng (ba mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng); 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 151666305 mang tên Bùi Thọ G; 01 (một) thẻ ATM Vietinbank số 9704155231310899; 01 (một) thẻ ATM Agribank số 9704050964216175; 01 (một) giấy phép lái xe số 330143011541 mang tên Bùi Thọ G (chiếc ví giả da được thu giữ trong tủ trong phòng ngủ của Bùi Thọ G); tiền Việt Nam 6.610.000 (sáu triệu sáu trăm mười nghìn đồng) được thu giữ trong túi quần bên phải đằng trước chiếc quần Bùi Thọ G đang mặc; 01 (một) chiếc két sắt màu đen mặt trước cửa két có chữ Honeywell được thu giữ

trong phòng ngủ của Bùi Thọ G bên trong có: 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng, 02 (hai) mặt dây chuyền kim loại màu vàng, 06 bông hoa tai kim loại màu vàng; 01 (một) hòm tôn màu trắng bạc bên trong chứa 01 (một) tập tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến 15.

Ngày 12/8/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 156 gửi PC09 Bộ công an yêu cầu giám định đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số: 4658/C09-TT2 ngày 20/8/2019 của PC09 Bộ công an kết luận:"*Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu "QT" và "KX" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine*".

Quá trình điều tra Bùi Thọ G khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng tháng 7/2018, có một người đàn ông tên H (khoảng 40 tuổi, người Thái Nguyên, không biết rõ địa chỉ cụ thể) đến nhà G gửi 01 (một) hộp nhựa màu trắng và 01 (một) túi nilon màu đen nhờ G cất hộ lúc nào về quê lên sẽ quay lại lấy. Sau đó G không thấy H quay lại nên đến khoảng 10 ngày trước khi bị bắt, G có mở đồ của H gửi ra xem thì thấy bên trong hộp nhựa có 01 (một) gói ma túy đá; trong túi nilon màu đen có 02 (hai) cân điện tử; 01 (một) ống thủy tinh và 02 (hai) túi nhỏ nilon hình chữ nhật. Lúc này, G nảy sinh ý định giữ lại gói ma túy đá để bán kiếm lời. G gọi cho Nông Tiến H và nói với H có mua ma túy đá thì sẽ bán cho. Đến khoảng 17 giờ ngày 03/8/2019, H gọi điện cho G hỏi mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và đứng đợi ngoài cổng. Còn G cầm lấy tiền rồi đi vào nhà lấy một ít ma túy đá trong hộp nhựa đưa cho H. Số ma túy còn lại G cất ở đằng sau máy giặt trong nhà mình. H cầm gói ma túy đá vừa mua được đi về nhà tại tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng với mục đích sử dụng cho bản thân. Khi về gần nhà thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đối với các đồ vật, tài sản gồm: 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng, 02 (hai) mặt dây chuyền kim loại màu vàng, 06 bông hoa tai kim loại màu vàng qua điều tra xác định được số tài sản trên thuộc quyền sở hữu của bà Hoàng Thị Minh H (sinh năm 1988; HKTT: tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) và 01 (một) chiếc két sắt là tài sản chung của Bùi Thọ G và H. Xét thấy việc trả lại tài sản không làm ảnh hưởng đến việc truy tố, xét xử nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại tài sản cho bà Hoàng Thị Minh H theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 30/10/2019.

Hành vi của Bùi Thọ G đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 116/CT-VKSTP ngày 11/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Bùi Thọ G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thọ G thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí đối với khối lượng ma túy bị thu giữ cũng như kết luận giám định số: 4658/C09-TT2 ngày

20/8/2019 của PC09 Bộ công an. Về vật chứng bị thu giữ, bị cáo trình bày và có ý kiến như sau: 02 (hai) chiếc cân điện tử, 02 (hai) túi nilon màu trắng có viền phía trên màu đỏ, 01 (một) coóng thủy tinh là những đồ vật người đàn ông tên H để nhờ ở nhà bị cáo cùng với số ma túy đá. Chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng bị cáo đã sử dụng để liên lạc với H trao đổi mua bán ma túy. Chiếc điện thoại di động Iphone màu đen trắng và chiếc máy tính bảng Samsung màu trắng bị cáo sử dụng liên lạc hàng ngày. Chiếc ví giả da màu nâu bên trong có các giấy tờ như chứng minh thư nhân dân, thẻ ATM Vietinbank, thẻ ATM Agribank, giấy phép lái xe đều là giấy tờ tùy thân của bị cáo. Chiếc hòm tôn màu trắng bạc và tập tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến 15 là giấy tờ liên quan đến công việc của bị cáo. Trong tổng số tiền 41.710.000 đồng (bốn mươi mốt triệu bảy trăm mười nghìn đồng) bị cáo bị thu giữ có 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy cho H, số tiền còn lại là tiền bị cáo lao động mà có. Bị cáo đề nghị được trả lại chiếc điện thoại di động Iphone màu đen trắng, chiếc máy tính bảng Samsung màu trắng, các giấy tờ tùy thân, chiếc hòm tôn màu trắng bạc, tập tài liệu và số tiền 41.710.000 đồng (bốn mươi mốt triệu bảy trăm mười nghìn đồng).

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị Minh H xác nhận đã nhận lại số tài sản gồm 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng; 02 (hai) mặt dây chuyền kim loại màu vàng; 06 bông hoa tai kim loại màu vàng; 01 (một) chiếc két sắt. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Bùi Thọ G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Bùi Thọ G từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân "KX" vụ Bùi Thọ G; 01 (một) cân điện tử màu bạc, mặt trước có chữ bằng tiếng anh; 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trước có dán băng dính màu xanh lá cây; 02 (hai) túi nilon màu trắng có viền phía trên màu đỏ; 01 (một) coóng thủy tinh.

- Tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ Iphone do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo các tài sản sau do không liên quan đến hành vi phạm tội: 01 (một) điện thoại di động màu đen trắng mặt sau có chữ Iphone; 01 (một) máy tính bảng màu trắng, mặt trước và mặt sau có chữ Samsung; 01 (một) ví giả da màu nâu; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Thọ G; 01 (một) thẻ ATM Vietinbank; 01 (một) thẻ ATM Agribank; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Bùi Thọ G; 01 (một) hòm tôn màu trắng bạc; 01 (một) tập tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến 15 có chữ ký của bị can trên góc bên phải của từng mặt giấy.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 41.510.000 đồng (bốn mươi mốt triệu năm trăm mười nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) bị cáo có được do bán ma túy cho Nông Tiến H.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản khám xét; kết luận giám định; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng; vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 22 giờ ngày 03/8/2019 tại tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Bùi Thọ G có hành vi tàng trữ trái phép 6,55g (sáu phảy năm mươi lăm gam) Methamphetamine nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Trước đó vào khoảng 17 giờ ngày 03/8/2019, G đã bán 01 (một) gói Methamphetamine có khối lượng là 0,04g (không phảy không bốn gam) cho Nông Tiến H với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Tổng khối lượng ma túy G phải chịu trách nhiệm là 6,59g (sáu phảy năm mươi chín gam) Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại

nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Bùi Thọ G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a,...

i, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

..."

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người không sử dụng ma túy và chưa có tiền án tuy nhiên bị cáo đã có 01 tiền sự về tội gây rối trật tự công cộng vào ngày 14/6/2019.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo có bố đẻ là ông Bùi Thọ G là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Bùi Thọ G là đối tượng không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…". Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiến đối với bị cáo.

[6]. Về những vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy, Bùi Thọ G khai được một người đàn ông tên H, khoảng 40 tuổi, nhà ở Thái Nguyên nhưng không rõ địa chỉ cụ thể gửi nhờ cất hộ. Việc trao đổi không ai biết và chứng kiến nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng không có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Đối với Nông Tiến H, quá trình điều tra xét thấy hành vi của H chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số 242/QĐ-XPHC ngày 30/10/2019 bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng và quyết định trả tự do cho Nông Tiến H (quyết định số 59 ngày 04/8/2019).

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân "KX" vụ Bùi Thọ G; 01 (một) cân điện tử màu bạc, mặt trước có chữ băng tiếng anh; 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trước có dán băng dính màu xanh lá cây; 02 (hai) túi nilon màu trắng có viền phía trên màu đỏ; 01 (một) coóng thủy tinh là tang vật của vụ án hoặc là những đồ vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ Iphone bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Nông Tiến H nên cần tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen trắng mặt sau có chữ Iphone; 01 (một) máy tính bảng màu trắng, mặt trước và mặt sau có chữ Samsung; 01 (một) ví giả da màu nâu; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Thọ G; 01 (một) thẻ ATM Vietinbank; 01 (một) thẻ ATM Agribank; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Bùi Thọ G; 01 (một) hòm tôn màu trắng bạc; 01 (một) tập tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến 15 có chữ ký của bị can trên góc bên phải của từng mặt giấy là những tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 41.510.000 đồng (bốn mươi mốt triệu năm trăm mười nghìn đồng) là tiền do bị cáo lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) bị cáo có được do bán ma túy cho Nông Tiến H nên cần tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thọ G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Thọ G 07 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 03/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân "KX" vụ Bùi Thọ G - sinh năm: 1980; HKTT: P, V, H, Thái Bình; Chỗ ở: tổ H, phường Đ, thành phố C có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 03/8/2019. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 (một) cân điện tử màu bạc, mặt trước có chữ bằng tiếng anh.

+ 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trước có dán băng dính màu xanh lá cây.

+ 02 (hai) túi nilon màu trắng có viền phía trên màu đỏ.

+ 01 (một) coóng thủy tinh dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- Tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 352087078588614, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen trắng mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 359411086732894, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy tính bảng màu trắng, mặt trước và sau có chữ Samsung, số IMEI: 358450/07/334248/2, mặt trước màn hình bị vỡ, máy đã qua sử dụng.

+ 01 (một) ví giả da màu nâu.

+ 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 151666305 mang tên Bùi Thọ G.

+ 01 (một) thẻ ATM Vietinbank số 9704155231310899 mang tên Bùi Thọ G.

+ 01 (một) thẻ ATM Agribank số 9704050964216175 mang tên Bùi Thọ G.

+ 01 (một) giấy phép lái xe số 330143011541 mang tên Bùi Thọ G.

+ 01 (một) hòm tôn màu trắng bạc.

+ 01 (một) tập tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến 15 có chữ ký của bị can trên góc bên phải của từng mặt giấy.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 41.510.000 đồng (bốn mươi mốt triệu năm trăm mười nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) bị cáo có được do bán ma túy cho Nông Tiến H.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/11/2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Bùi Thọ G phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quỳnh Mai